

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu
Gói thầu: Quan trắc phóng xạ môi trường trên địa bàn tỉnh
Quảng Nam năm 2022**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính về quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 15/2019/QĐ-UBND ngày 18/9/2019 của UBND tỉnh ban hành quy định về phân cấp, quản lý, sử dụng và khai thác tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Quyết định số 2070/QĐ-UBND ngày 26/6/2019 của UBND tỉnh về việc quy định một số nội dung thực hiện việc lựa chọn nhà thầu mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ nhằm duy trì hoạt động thường xuyên tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Quyết định số 3575/QĐ-UBND ngày 10/12/2020 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch quan trắc phóng xạ môi trường trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 3626/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của UBND tỉnh về giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2022;

Theo Công văn số 1958/UBND-KTTH ngày 04/4/2022 của UBND tỉnh và đề nghị của Sở Tài chính tại Báo cáo số 1131/BC-STC ngày 11/5/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, gói thầu: Quan trắc phóng xạ môi trường trên địa bàn tỉnh Quảng Nam năm 2022, như sau:

1. Tên gói thầu: Quan trắc phóng xạ môi trường trên địa bàn tỉnh Quảng Nam năm 2022.

2. Giá gói thầu: 1.066.084.804 đồng (*Một tỷ, không trăm sáu mươi sáu triệu, không trăm tám mươi bốn ngàn, tám trăm lẻ bốn đồng*)

(*Chi tiết theo Phụ lục đính kèm*)

4. Nguồn kinh phí thực hiện: Ngân sách tỉnh theo Quyết định số 3626/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 và Công văn số 1958/UBND-KTTH ngày 04/4/2022.

5. Cơ quan tổ chức lựa chọn nhà thầu: Sở Khoa học và Công nghệ.

6. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi qua mạng.

7. Phương thức lựa chọn nhà thầu: 01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ.

8. Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý II năm 2022.

9. Hình thức hợp đồng: hợp đồng trọn gói

10. Thời gian thực hiện hợp đồng: 04 tháng kể từ ngày ký kết hợp đồng

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Sở Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm lập, phê duyệt hồ sơ mời thầu, phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu và thanh quyết toán theo quy định, đồng thời báo cáo kết quả đấu thầu cho Sở Tài chính để tổng hợp, theo dõi.

2. Sở Tài chính chịu trách nhiệm chủ trì cùng với Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn, giám sát, kiểm tra việc thực hiện đấu thầu của Sở Khoa học và Công nghệ đảm bảo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP và phòng Chuyên viên;
- Lưu: VT, KTTH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hồng Quang

Phụ lục

(Kèm theo Quyết định số:1370/QĐ-UBND ngày 20/5/2022 của UBND tỉnh Quảng Nam)

TT	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Khối lượng	Dự toán (Đồng)
I	Chi phí trực tiếp (Đã bao gồm chi phí lập báo cáo kết quả thực hiện và thuế VAT)			1.002.084.804
1	Quan trắc gamma trong không khí	Điểm đo	775	778.177.500
2	Đo nồng độ radon trong không khí	Điểm đo	11	11.225.500
3	Đánh giá liều tích lũy	Điểm đo	4	3.200.000
4	Thu thập và phân tích các đồng vị phóng xạ trong mẫu đất, bùn, trầm tích (12 thông số): Pb-210; Pb-212; Pb-214, Bi-212; Bi-214, Tl-208, Ac-228, Ra-226, Cs-137, K40, I-131, Be-7	Mẫu	47	106.220.235
5	Thu thập và phân tích các đồng vị phóng xạ trong mẫu LTTP (12 thông số): Pb-210; Pb-212; Pb-214, Bi-212; Bi-214, Tl-208, Ac-228, Ra-226, Cs-137, K40, I-131, Be-7	Mẫu	9	23.839.569
6	Thu thập và phân tích tổng hoạt độ alpha, beta trong mẫu nước	Mẫu	42	79.422.000
II	Chi phí khác (Công tác phí và chi phí đi lại cho đơn vị tư vấn phục vụ đo đạc, quan trắc tại hiện trường (03 người))			64.000.000
1	Chi phụ cấp lưu trú	Ngày	60	9.000.000
2	Tiền ngủ	Đêm	38	19.000.000
3	Thuê xe	Ngày	20	36.000.000
	Tổng cộng: Một tỷ không trăm sáu mươi sáu triệu không trăm tám mươi bốn ngàn tám trăm lẻ bốn đồng.			1.066.084.804

TT	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Khối lượng	Dự toán (Đồng)
-----------	---------------------------	--------------------	-------------------	-----------------------